

Số: 3542/QĐ-UBND

Cẩm Giàng, ngày 14 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục tài liệu ôn tập kỳ tuyển dụng viên chức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Cẩm Giàng năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Thực hiện Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2024 của UBND huyện Cẩm Giàng về tổ chức tuyển dụng viên chức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Cẩm Giàng năm 2024;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng viên chức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Cẩm Giàng năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục tài liệu ôn tập kỳ tuyển dụng viên chức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Cẩm Giàng năm 2024.

(Có danh mục tài liệu kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Hội đồng tuyển dụng viên chức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Cẩm Giàng năm 2024 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT



Trần Văn Quyết

DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY
DỰNG HUYỆN CẨM GIÀNG NĂM 2024

*(Kèm theo Quyết định số 354/QĐ – UBND, ngày 14 tháng 1 năm 2024
của Chủ tịch UBND huyện Cẩm Giàng)*

PHẦN A: KIẾN THỨC CHUNG

1. Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.
2. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
3. Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
3. Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.
4. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.
5. Nghị định số 71/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.
6. Nghị định số 29/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

PHẦN B: KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH

I. VỊ TRÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠNG III

1. Luật xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020.
2. Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15;
3. Nghị định số 24/2024/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
4. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
5. Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
6. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

7. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

II. VỊ TRÍ ĐỊA CHÍNH VIÊN HẠNG III

1. Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;
2. Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 13/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.
3. Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27-06-2024 của Chính phủ Quy định về giá đất.
4. Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.
5. Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quy định về thông kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;
6. Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quy định hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;
7. Quyết định 37/2024/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hải Dương về ban hành Quy định hạn mức giao đất, hạn mức công nhận đất ở, hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp; điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất; diện tích tối thiểu được phép tách thửa đất, hợp thửa đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương

III. VỊ TRÍ CHUYÊN VIÊN VỀ HÀNH CHÍNH – VĂN PHÒNG

1. Luật phòng, chống tham nhũng 2018;
2. Luật Tiếp công dân 2013;
3. Luật Thi đua Khen thưởng 2022 số 06/2022/QH15
4. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
5. Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.
6. Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
7. Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức.
8. Thông tư số 6/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

IV. VỊ TRÍ CHUYÊN VIÊN VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

1. Luật xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020.
2. Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 của Quốc hội.

3. Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội;

4. Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

5. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

6. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

7. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

V. VỊ TRÍ THẨM KẾ VIÊN HẠNG III

1. Luật xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020.

2. Luật Đấu thầu 2023;

3. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

4. Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

5. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

6. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

7. Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ trưởng bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

8. Thông tư số 14/2023/TT-BXD của Bộ Xây dựng: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

VI. VỊ TRÍ KIẾN TRÚC SƯ HẠNG III

1. Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 của Quốc hội.

2. Luật xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020.

3. Luật Quy hoạch 2017 số 21/2017/QH14;



4. Nghị định số 85/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

5. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

6. Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

7. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

8. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

VII. VỊ TRÍ KẾ TOÁN VIÊN

1. Luật Kế toán 2015 số 88/2015/QH13;

2. Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 số 83/2015/QH13

3. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

4. Nghị định số 174/2016/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán;

5. Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán sử dụng vốn đầu tư công;

6. Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

7. Thông tư số 56/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính: hướng dẫn nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

8. Thông tư 61/2022/TT-BTC Hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

VIII. VỊ TRÍ VĂN THƯ VIÊN

1. Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13;

2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015; sửa đổi, bổ sung 2020;

3. Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ

